Bài trắc nghiệm - PHẦN I. TRẮC NGHIỆM NHIỀU PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN

Câu 1 **Vai trò quan trọng nhất của rừng phòng hộ đầu nguồn là:**

A. Cung cấp gỗ nguyên liệu cho ngành sản xuất giấy.

B. Tạo việc làm, tăng thu nhập cho người dân địa phương.

C. Giữ đất, giữ nước, ngăn lũ, điều hòa dòng chảy, chống xói mòn.

D. Cung cấp nhiều cây thuốc quý để sản xuất thuốc nam.

Câu 2 **Chủ rừng không gồm những đối tượng nào dưới đây?**

A. Ban quản lí rừng phòng hộ.

B. Hội gia đình, cá nhân trong nước.

C. Hộ gia đình, cá nhân trong nước.

D. Tổ chức kinh tế.

Câu 3 **Có các nhận định về nguyên nhân chủ yếu gây suy thoái tài nguyên rừng như sau: (1) Khai thác gỗ bất hợp pháp. (2) Khai thác trái phép, quá mức các lâm sản ngoài gỗ. (3) Trồng rừng trên những khu vực đất trống, đồi trọc. (4) Chăn thả gia súc. (5) Phá rừng để trồng cây công nghiệp và cây đặc sản. Các nhận định đúng là:**

A. (1), (2), (3), (5).

B. (2), (3), (4), (5).

C. (1), (2), (4), (5).

D. (1), (2), (3), (4).

Câu 4 **Chỉ tiêu nào dưới đây không được sử dụng để đánh giá khả năng sinh trưởng của cây rừng?**

A. Đường kính tán cây.

B. Chiều cao cây.

C. Đường kính thân cây.

D. Tỉ lệ đậu quả.

Câu 5 **Phát biểu nào sau đây không đúng về nhiệm vụ của trồng rừng?**

A. Ngăn chặn hoạt động chăn thả gia súc tự do vào hệ sinh thái rừng.

B. Trồng rừng phòng hộ đầu nguồn để bảo vệ nguồn nước, bảo vệ đất, chống xói mòn.

C. Trồng rừng đặc dụng ở các khu bảo tồn thiên nhiên để phủ xanh những diện tích rừng đặc dụng đã mất, góp phần bảo tồn đa dạng sinh học.

D. Trồng rừng phòng hộ chắn gió, chống cát bay.

Câu 6 **Các hoạt động cơ bản của lâm nghiệp gồm:**

A. Phát triển rừng, chế biến và thương mại lâm sản, quản lí rừng.

B. Quản lí rừng, bảo vệ rừng, phát triển rừng, chế biến và thương mại lâm sản.

C. Quản lí rừng, bảo vệ rừng, phát triển rừng, khai thác rừng.

D. Quản lí rừng, bảo vệ rừng, phát triển rừng, sử dụng rừng, chế biến và thương mại lâm sản.

Câu 7 **Dựa vào chu kì sống, cây trồng được chia thành những nhóm nào sau đây?**

A. Nhóm cây thân gỗ, nhóm cây thân thảo.

B. Nhóm cây một lá mầm, nhóm cây hai lá mầm.

C. Nhóm cây hằng năm, nhóm cây lâu năm.

D. Nhóm cây ôn đới, nhóm cây nhiệt đới và nhóm cây á nhiệt đới.

Câu 8 **Có các nhận định về vai trò của lâm nghiệp đối với đời sống như sau: (1) Cung cấp gỗ cho xây dựng nhà, công trình công cộng. (2) Cung cấp nguyên liệu cho ngành chế biến thực phẩm, dược, mĩ phẩm. (3) Cải thiện thu nhập cho người dân trồng rừng. (4) Cung cấp giá trị thẩm mĩ, dịch vụ du lịch và giải trí. (5) Mang lại nguồn thực phẩm, dược, mĩ phẩm. Các nhận định đúng là:**

A. (1), (2), (3), (4).

B. (2), (3), (4), (5).

C. (1), (2), (3), (5).

D. (1), (2), (4), (5).

Câu 9 **Nội dung nào dưới đây không thuộc các hoạt động phát triển rừng?**

A. Cải tạo rừng tự nhiên nghèo kiệt.

B. Khoanh nuôi xúc tiến tái sinh phục hồi rừng.

C. Trồng mới rừng.

D. Mở rộng diện tích sản xuất nông nghiệp trên đất rừng.

Câu 10 **Phát biểu nào dưới đây về phát triển của cây rừng là đúng?**

A. Phát triển của cây rừng là sự gia tăng về mức độ ảnh hưởng giữa các cây rừng với hoàn cảnh xung quanh.

B. Phát triển của cây rừng là quá trình biến đổi về chất và sự phát sinh các cơ quan trong toàn bộ đời sống của cây.

C. Phát triển của cây rừng là sự thay đổi về cấu trúc tầng tán của hệ sinh thái rừng.

D. Phát triển của cây rừng là sự tăng lên về chiều cao, đường kính theo thời gian.

Câu 11 **Nhận định nào sau đây không đúng về vai trò của chăm sóc rừng?**

A. Tạo điều kiện thuận lợi cho rừng non sinh trưởng và phát triển tốt.

B. Tăng tỉ lệ sống của cây con.

C. Nâng cao giá trị kinh tế cho hoạt động trồng rừng.

D. Giảm lũ lụt, hạn hán.

Câu 12 **Ưu điểm của biện pháp sinh học trong phòng trừ sâu, bệnh hại cây trồng là:**

A. Đảm bảo cân bằng sinh thái, thân thiện với môi trường.

B. Tiết kiệm thời gian và công sức vì có hiệu quả diệt sâu, bệnh nhanh.

C. Tiêu diệt được tất cả các loại vi khuẩn gây bệnh cho cây trồng.

D. Hiệu quả diệt trừ sâu, bệnh cao.

Câu 13 **Một trong những vai trò quan trọng của rừng phòng hộ đầu nguồn là:**

A. Làm giảm độ dốc cho đất rừng.

B. Điều hòa dòng chảy, chống xói mòn đất.

C. Làm tăng nhiệt độ không khí.

D. Làm giảm lượng mưa hằng năm.

Câu 14 **Các nội dung nào dưới đây không là nguyên nhân gây suy thoái tài nguyên rừng?**

A. Khai thác gỗ trái phép.

B. Phá rừng để lấy đất sản xuất nông nghiệp.

C. Cháy rừng.

D. Giao đất, giao rừng cho các chủ rừng.

Câu 15 **Có các bước trong quy trình kĩ thuật trồng rừng bằng cây con có bầu như sau: (1) Tạo hố trồng cây. (2) Đặt cây vào hố. (3) Rạch và xé bỏ vỏ bầu. (4) Lấp đất lần 1. (5) Vun gốc. (6) Lấp đất lần 2. Thứ tự các bước trồng rừng bằng cây con có bầu nào dưới đây là đúng?**

A. (1) → (3) → (2) → (4) → (6) → (5).

B. (1) → (3) → (4) → (5) → (2) → (6).

C. (1) → (3) → (2) → (4) → (5) → (6).

D. (1) → (4) → (3) → (2) → (6) → (5).

Câu 16 **Ánh sáng tác động đến cây trồng thông qua các yếu tố nào sau đây?**

A. Cường độ chiếu sáng, thời gian chiếu sáng.

B. Chất lượng ánh sáng, thời gian chiếu sáng.

C. Cường độ chiếu sáng, chất lượng ánh sáng và thời gian chiếu sáng.

D. Cường độ chiếu sáng, chất lượng ánh sáng.

Câu 17 **Phát biểu nào sau đây về vai trò của lâm nghiệp đối với đời sống là đúng?**

A. Cung cấp không gian cho gia súc.

B. Cung cấp gỗ cho một số ngành công nghiệp chế biến, xây dựng cơ bản, tiêu dùng xã hội.

C. Tăng sản lượng lương thực.

D. Giảm lượng mưa trung bình hằng năm cho vùng miền núi.

Câu 18 **Một trong những hoạt động phát triển rừng là:**

A. Chăn thả gia súc tự do trong hệ sinh thái rừng.

B. Khai thác tận dụng những loài lâm sản ngoài gỗ có giá trị.

C. Trồng lại rừng sau khai thác.

D. Chuyển diện tích rừng tự nhiên nghèo sang trồng cây ăn quả.

Câu 19 **Phát biểu nào sau đây là đúng về một số nguyên nhân chủ yếu gây suy thoái tài nguyên rừng?**

A. Hoạt động khai thác gỗ với cường độ nhỏ hơn khả năng tăng trưởng của rừng đã làm nhiều khu vực rừng trở nên nghèo kiệt, không thể phục hồi.

B. Phá rừng để lấy củi đốt không tác động đến các hệ sinh thái tài nguyên rừng.

C. Săn bắt các loài động vật rừng hoang dã không ảnh hưởng tiêu cực đến hệ sinh thái rừng.

D. Khai thác trái phép, quá mức gỗ và các loại lâm sản ngoài gỗ làm cho nhiều hệ sinh thái rừng bị suy giảm nghiêm trọng.

Câu 20 **Nhận định nào dưới đây là không đúng về quy luật sinh trưởng, phát triển của cây rừng?**

A. Cây rừng bắt đầu ra hoa, kết quả ở giai đoạn gần thành thục.

B. Sinh trưởng của cây rừng chậm dần ở giai đoạn già cỗi.

C. Tốc độ sinh trưởng của cây rừng ở giai đoạn non còn chậm.

D. Cây rừng ra hoa, kết quả đạt số lượng nhiều nhất ở giai đoạn thành thục.

Câu 21 **Có các nhận định về vai trò của trồng rừng như sau: (1) Phủ xanh những vùng đồi trọc, những diện tích rừng bị tàn phá do cháy. (2) Cung cấp lâm sản, đặc sản phục vụ nhu cầu tiêu dùng xã hội. (3) Làm giảm lượng mưa tại những khu vực có trồng rừng. (4) Góp phần bảo tồn đa dạng sinh học. (5) Giảm phát thải khí nhà kính. Các nhận định đúng là:**

A. (1), (2), (3), (5).

B. (1), (2), (4), (5).

C. (1), (2), (3), (4).

D. (2), (3), (4), (5).

Câu 22 **Phát biểu nào sau đây không đúng về kĩ thuật chăm sóc rừng?**

A. Lượng nước tưới, số lần và thời điểm tưới nước cho cây tùy thuộc vào phân bố nông, sâu của hệ rễ cây, khả năng sinh trưởng của mỗi loài cây trong từng năm, từng giai đoạn tuổi và điều kiện lập địa.

B. Làm cỏ, xới đất chỉ thực hiện sau khi rừng đã ra hoa, kết quả.

C. Tỉa cành tươi là cắt hết các thân phụ và cành quá lớn, nằm ở phía dưới tán cây, cắt sát với thân cây để cây liền sẹo nhanh hơn.

D. Tỉa cành khô là cắt cành đã chết nhưng chưa rơi rụng.

Câu 23 **Nhận định nào dưới đây không đúng khi nói về triển vọng của lâm nghiệp đối với môi trường ở nước ta?**

A. Duy trì tỉ lệ che phủ rừng ở mức dưới 35%.

B. Góp phần giảm thiểu tác động tiêu cực của thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo đảm an ninh môi trường.

C. Các hệ sinh thái rừng được quản lí bền vững.

D. Đảm bảo tỉ lệ che phủ rừng của nước ta duy trì ở mức từ 42% đến 43%.

Câu 24 **Rừng ở nước ta được giao cho các chủ quản lí (chủ rừng) gồm:**

A. Ban quản lí rừng đặc dụng; ban quản lí rừng phòng hộ; tổ chức kinh tế; lực lượng vũ trang; hội cựu chiến binh; tổ chức khoa học và công nghệ, đào tạo, giáo dục.

B. Tổ chức kinh tế; lực lượng vũ trang; tổ chức khoa học và công nghệ, đào tạo, giáo dục; hộ gia đình, cá nhân trong nước; cộng đồng dân cư; hội nông dân.

C. Ban quản lí rừng đặc dụng; ban quản lí rừng phòng hộ; tổ chức kinh tế; lực lượng vũ trang; tổ chức khoa học và công nghệ, đào tạo, giáo dục; hộ gia đình, cá nhân trong nước; cộng đồng dân cư; doanh nghiệp đầu tư nước ngoài.

D. Ban quản lí rừng đặc dụng; tổ chức kinh tế; lực lượng vũ trang; tổ chức khoa học và công nghệ, đào tạo, giáo dục; hộ gia đình, cá nhân trong nước; cộng đồng dân cư; doanh nghiệp đầu tư nước ngoài; hội nông dân.

Câu 25 **Chăn thả gia súc tự do vào trong các hệ sinh thái rừng đã tàn phá rừng trên diện rộng, gây ảnh hưởng nặng nề đối với: (1) Lớp cây tái sinh. (2) Hoạt động của hệ vi sinh vật đất. (3) Nhiệt độ đất rừng. (4) Cấu trúc đất. (5) Sinh trưởng của quần thể thực vật rừng. Các phát biểu đúng là:**

A. (2), (3), (4), (5).

B. (1), (2), (4), (5).

C. (1), (3), (4), (5).

D. (1), (2), (3), (4).

Câu 26 **Sinh trưởng đường kính và chiều cao của cây rừng đạt kích thước cực đại ở giai đoạn nào?**

A. Giai đoạn non.

B. Giai đoạn gần thành thục.

C. Giai đoạn thành thục.

D. Giai đoạn già cỗi.

Câu 27 **Hoạt động nào dưới đây không thuộc các biện pháp chăm sóc rừng?**

A. Gieo hạt.

B. Trồng dặm.

C. Làm cỏ.

D. Tỉa thưa, tỉa cành.

Câu 28 **Vai trò quan trọng nhất của rừng phòng hộ ven biển là:**

A. Cung cấp nhiên liệu củi đốt cho người dân địa phương.

B. Chắn sóng, chống cát bay, ngăn chặn sự xâm nhập mặn, bảo vệ đê điều.

C. Là nơi trú ngụ cho nhiều loài sinh vật.

D. Cung cấp giá trị thẩm mĩ, dịch vụ du lịch và giải trí.

Câu 29 **Rừng ở nước ta bị suy thoái chủ yếu do một số nguyên nhân sau: (1) Phá rừng để trồng cây công nghiệp và đặc sản. (2) Cháy rừng. (3) Chăn thả gia súc. (4) Phát triển cơ sở hạ tầng và khai khoáng. (5) Trồng cây phân tán. Các phát biểu đúng là:**

A. (1), (2), (4), (5).

B. (1), (3), (4), (5).

C. (1), (2), (3), (4).

D. (2), (3), (4), (5).

Câu 30 **Cây rừng ra hoa, kết quả đạt số lượng nhiều và chất lượng cao nhất ở giai đoạn nào?**

A. Giai đoạn non.

B. Giai đoạn gần thành thục.

C. Giai đoạn thành thục.

D. Giai đoạn già cỗi.

Câu 31 **Phát biểu nào sau đây không đúng về nhiệm vụ của chăm sóc rừng?**

A. Làm cỏ, xới đất để làm tăng tỉ lệ sống của cây sau khi trồng.

B. Tạo nhà kính để tránh tác hại tiêu cực của thời tiết.

C. Tỉa cành để làm tăng chiều cao dưới cành, nâng cao chất lượng gỗ.

D. Trồng dặm để đảm bảo mật độ trồng rừng theo hướng dẫn kĩ thuật của từng loại rừng.

Câu 32 **Khi trồng rừng bằng gieo hạt thẳng, có những phương thức gieo hạt nào?**

A. Gieo theo hàng và khóm.

B. Gieo theo hố và khóm.

C. Gieo theo hố và hàng.

D. Gieo toàn diện và gieo cục bộ.

Câu 33 **Yêu cầu nào dưới đây là không cần thiết đối với người lao động của một số ngành nghề phổ biến trong lâm nghiệp?**

A. Có khả năng áp dụng công nghệ tiên tiến, vận hành được các máy móc công nghệ cao, thiết bị thông minh trong sản xuất lâm nghiệp.

B. Yêu quý sinh vật và có sở thích làm việc trong lĩnh vực lâm nghiệp.

C. Có kiến thức, kĩ năng về lâm nghiệp và kinh tế.

D. Thích đọc sách, vẽ tranh và du lịch, khám phá thiên nhiên, rừng núi.

Câu 34 **Phát biểu nào sau đây không đúng về đặc trưng cơ bản của sản xuất lâm nghiệp?**

A. Lâm nghiệp là một ngành sản xuất vật chất có chu kì kinh doanh dài, tốc độ quay vòng vốn chậm.

B. Phần lớn diện tích đất lâm nghiệp có độ dốc cao, địa hình chia cắt phức tạp, hiểm trở, đất nghèo dinh dưỡng.

C. Hoạt động sản xuất lâm nghiệp không có tính thời vụ.

D. Quá trình tái sản xuất tự nhiên luôn giữ vai trò quyết định trong hoạt động sản xuất lâm nghiệp.

Câu 35 **Để khắc phục tình trạng suy thoái tài nguyên rừng, cần:**

A. Hoàn thành việc giao đất, giao rừng để đảm bảo tất cả diện tích rừng và đất rừng đều có chủ.

B. Tinh giản bộ máy quản lí nhà nước trong lĩnh vực lâm nghiệp.

C. Chuyển đổi rừng ngập mặn sang đầm nuôi tôm.

D. Chỉ tập trung kiện toàn, củng cố tổ chức, bộ máy quản lí nhà nước về lâm nghiệp ở địa phương.

Câu 36 **Cây rừng thường có biểu hiện bị rỗng ruột ở giai đoạn nào?**

A. Giai đoạn non.

B. Giai đoạn gần thành thục.

C. Giai đoạn thành thục.

D. Giai đoạn già cỗi.

Câu 37 **Có các bước trong quy trình kĩ thuật trồng rừng bằng cây con rễ trần như sau: (1) Tạo hố trồng cây. (2) Đặt cây vào hố. (3) Lấp đất lần 1. (4) Vun gốc. (5) Lấp đất lần 2. Thứ tự các bước trồng rừng bằng cây con rễ trần nào dưới đây là đúng?**

A. (1) → (2) → (3) → (4) → (5).

B. (1) → (3) → (2) → (5) → (4).

C. (1) → (2) → (3) → (5) → (4).

D. (1) → (3) → (2) → (4) → (5).

Câu 38 **Có các nhận định về triển vọng của lâm nghiệp đối với xã hội ở nước ta: (1) Tăng tỉ lệ lao động được đào tạo nghề làm việc trong lĩnh vực lâm nghiệp. (2) Góp phần đảm bảo an ninh lương thực. (3) Nâng cao trình độ học vấn cho người đồng bào dân tộc thiểu số. (4) Tăng số hộ miền núi, người dân tộc thiểu số sống ở vùng rừng tham gia sản xuất lâm nghiệp hàng hóa. (5) Tăng mức thu nhập bình quân cho người dân tộc thiểu số sống ở vùng có rừng tham gia sản xuất lâm nghiệp. Các nhận định đúng là:**

A. (2), (3), (4), (5).

B. (1), (2), (4), (5).

C. (1), (2), (3), (4).

D. (1), (2), (3), (5).

Câu 39 **Rừng được sử dụng cho những mục đích nào dưới đây? (1) Cung cấp gỗ và lâm sản ngoài gỗ. (2) Bảo tồn nguồn gene sinh vật rừng, hệ sinh thái rừng tự nhiên. (3) Bảo vệ nguồn nước, bảo vệ đất. (4) Cung cấp dịch vụ môi trường rừng. (5) Đất rừng sử dụng cho canh tác cây lương thực. Các phát biểu đúng là:**

A. (1), (2), (3), (4).

B. (2), (3), (4), (5).

C. (1), (3), (4), (5).

D. (2), (3), (4), (5).

Câu 40 **Cây rừng bắt đầu ra hoa, kết quả ở giai đoạn nào?**

A. Giai đoạn non.

B. Giai đoạn gần thành thục.

C. Giai đoạn thành thục.

D. Giai đoạn già cỗi.

Câu 41 **Thời vụ trồng rừng thích hợp cho miền Bắc ở nước ta là:**

A. Mùa thu.

B. Mùa hè.

C. Mùa đông.

D. Mùa xuân và xuân hè.

Câu 42 **Thời vụ trồng rừng thích hợp cho miền Nam và miền Trung ở nước ta là:**

A. Mùa thu.

B. Mùa hè, mùa mưa.

C. Mùa đông.

D. Mùa xuân và xuân hè.

Câu 43 **Phát biểu nào sau đây không đúng về vai trò của lâm nghiệp đối với môi trường?**

A. Giữ đất, giữ nước, điều hòa dòng chảy, chống xói mòn ở những khu vực đầu nguồn.

B. Chắn sóng, chắn gió, chống cát bay ở những khu vực ven biển.

C. Điều tiết ánh sáng ở những khu dân cư, khu công nghiệp và khu đô thị.

D. Bảo tồn nguồn gene sinh vật và đa dạng sinh học.

Câu 44 **Một khu rừng trồng keo lai, đã được 3 tuổi, gia đình đang cần tiền gấp để nộp cho con đi du học nước ngoài. Theo em, gia đình đó nên khai thác rừng ở giai đoạn nào?**

A. Giai đoạn già cỗi.

B. Giai đoạn non.

C. Giai đoạn gần thành thục.

D. Giai đoạn cuối thành thục.

Câu 45 **Tại Vườn quốc gia Chư Mom Ray, Ban giám đốc đánh giá được hệ sinh thái rừng qua hình ảnh mà nhân viên bảo vệ rừng chụp chuyển về và qua sử dụng flycam và công nghệ bẫy ảnh. Nhận định đúng là:**

A. Các thiết bị công nghệ hoàn toàn có thể thay thế các hạt kiểm lâm để bảo vệ rừng khỏi lâm tặc.

B. Bẫy ảnh thường được sử dụng để giám sát sinh học, nghiên cứu và bảo tồn động vật hoang dã.

C. Có máy móc nên nhân viên bảo vệ rừng đi lại và không cần vào rừng sâu.

D. Ứng dụng khoa học kĩ thuật giúp rừng được chăm sóc, bảo vệ tốt hơn không cần nhân viên bảo vệ rừng.

Câu 46 **Nội dung nào sau đây không thuộc nhiệm vụ của chủ rừng đối với công tác bảo vệ rừng?**

A. Xử lí các vụ vi phạm pháp luật về lâm nghiệp.

B. Bảo vệ thực vật rừng, động vật rừng, hệ sinh thái rừng.

C. Phòng, trừ sinh vật gây hại rừng.

D. Theo dõi diễn biến rừng theo quy định của pháp luật.

Câu 47 **Có các nhận định về ý nghĩa của bảo vệ và khai thác tài nguyên rừng bền vững như sau: (1) Tăng diện tích rừng trồng thuần loài. (2) Duy trì và nâng cao chức năng phòng hộ và bảo vệ môi trường. (3) Bảo tồn đa dạng sinh học. (4) Duy trì và nâng cao chức năng sản xuất của rừng. (5) Góp phần tạo việc làm và cải thiện sinh kế cho những hộ gia đình sống gần rừng. Các nhận định đúng là:**

A. (2), (3), (4), (5).

B. (1), (2), (4), (5).

C. (1), (2), (3), (4).

D. (1), (3), (4), (5).

Câu 48 **Nhận định nào sau đây là không đúng khi nói về nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường trong trồng trọt?**

A. Lạm dụng thuốc bảo vệ thực vật và hóa chất trong xử lí đất.

B. Sử dụng phân bón bạc, phân chuồng tươi không qua xử lí.

C. Sử dụng các loại thuốc bảo vệ thực vật có độ độc cao và không rõ nguồn gốc.

D. Sử dụng phân hóa học cân đối và đúng liều lượng quy định.

Câu 49 **Phát biểu nào sau đây không đúng về ý nghĩa của bảo vệ và khai thác tài nguyên rừng bền vững?**

A. Bảo tồn nguồn gene sinh vật rừng, bảo tồn đa dạng sinh học.

B. Làm tăng diện tích đồng cỏ chăn nuôi.

C. Duy trì và nâng cao chức năng bảo vệ nguồn nước, bảo vệ đất, chống xói mòn, điều hòa khí hậu của rừng.

D. Góp phần tạo việc làm và cải thiện sinh kế vùng nông thôn.

Câu 50 **Trong công tác bảo vệ rừng, chủ rừng cần có nhiệm vụ:**

A. Giải quyết tranh chấp liên quan đến lĩnh vực lâm nghiệp.

B. Chỉ đạo thực hiện kiểm kê rừng tại địa phương.

C. Chỉ đạo thực hiện phòng cháy và chữa cháy rừng tại địa phương.

D. Phòng cháy và chữa cháy rừng, bảo vệ hệ sinh thái rừng theo quy định của pháp luật.

Muốn tự tạo bài trắc nghiệm như thế này?



Quét QR hoặc truy cập: **diemdanh.app/tao-bai-trac-nghiem**

diemdanh.app